

KẾ HOẠCH

Tổ chức bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã A Dơi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 85/2026/QĐ-UBND ngày 24/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Công văn số 5502/SNV-XDCQ ngày 25/9/2026 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung liên quan đến Quy chế hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông báo số 145-TB/ĐU ngày 19/10/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về chủ trương tổ chức bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031;

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch tổ chức bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc tổ chức bầu cử Trưởng thôn nhằm phát huy dân chủ và quyền làm chủ của Nhân dân, trực tiếp bầu chọn người có đủ tư cách, phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ, có ý thức trách nhiệm, đại diện cho cộng đồng dân cư để thực hiện công việc tự quản của thôn.

- Thông qua việc bầu cử Trưởng thôn để Nhân dân ở khu dân cư được thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình, thực sự có ý thức trách nhiệm trong việc lựa chọn người đủ điều kiện trong thực hiện trọng trách Trưởng thôn ở nhiệm kỳ tiếp theo.

- Tiếp tục phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong thực hiện dân chủ ở cơ sở; tạo không khí thật sự dân chủ trong cộng đồng dân cư, sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

2. Yêu cầu

Việc bầu Trưởng thôn phải bảo đảm tiêu chuẩn quy định tại Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP; trình tự, thủ tục thực hiện theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 59/2023/NĐ-CP và Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 85/2026/QĐ-UBND ngày 24/9/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị.

- Việc tổ chức bầu cử Trưởng thôn phải thực sự dân chủ, khách quan, công khai, an toàn, tiết kiệm và đúng quy định, phản ánh đúng tâm tư nguyện vọng của Nhân dân, đồng thời bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền và MTTQ Việt Nam.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở xã, cần làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt đầy đủ các quy định của Trung ương, của tỉnh về tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh Trưởng thôn và các quy định về bầu cử trưởng thôn trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong giới thiệu nguồn nhân sự ứng cử và thực hiện tốt công tác bầu cử trưởng thôn.

II. NGUYÊN TẮC BẦU CỬ, TIÊU CHUẨN TRƯỞNG THÔN

1. Nguyên tắc

- Tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư để bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031 tại tất cả các thôn trên địa bàn xã (gồm: Xy, A Dơi Đór, A Dơi Cô, Trùm, Ba Tầng, Măng Sông).

- Về cử tri tham gia bầu cử: Đại diện hộ gia đình (là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có khả năng đại diện được cho các thành viên hộ gia đình; trường hợp hộ gia đình không có người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ thì đại diện hộ gia đình là người được các thành viên hộ gia đình thống nhất đề cử hoặc ủy nhiệm).

- Số lượng người ứng cử Trưởng thôn (trong danh sách người ứng cử): Ít nhất 01 người ứng cử.

- Hình thức bầu cử: Việc bầu cử có thể bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị quyết định nếu có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp giơ tay biểu quyết.

2. Tiêu chuẩn Trưởng thôn

Thực hiện theo Điều 7, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, cụ thể:

(1) Là công dân Việt Nam cư trú thường xuyên tại địa bàn xã, từ 21 tuổi trở lên, ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định; có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

(2) Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu; có uy tín trong cộng đồng dân cư; được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

(3) Có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền xã giao; khuyến khích lựa chọn người có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu hoạt động của thôn.

(4) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

(5) Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.

III. QUY TRÌNH BẦU TRƯỞNG THÔN

1. Công tác chuẩn bị bầu cử: Thực hiện theo Điều 6 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, cụ thể như sau:

(1) Chậm nhất 20 ngày trước ngày tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành Quyết định tổ chức bầu Trưởng thôn; chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức triển khai thực hiện.

(2) Chậm nhất 10 ngày trước ngày tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành Quyết định thành lập Tổ bầu cử sau khi thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

Tổ bầu cử gồm: Đại diện Ban công tác Mặt trận ở thôn làm Tổ trưởng; thành viên là đại diện các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội và đại diện hộ gia đình ở thôn không phải là người ứng cử Trưởng thôn.

(3) Quyết định tổ chức bầu Trưởng thôn và Quyết định thành lập Tổ bầu cử phải được thông báo đến Nhân dân ở thôn, được niêm yết tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng của thôn và thông báo trên hệ thống truyền thanh hoặc bằng hình thức khác phù hợp với điều kiện của địa phương chậm nhất 07 ngày trước tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư.

(4) Trưởng ban công tác Mặt trận ở thôn tổ chức cuộc họp Ban công tác Mặt trận đề dự kiến danh sách người ứng cử Trưởng thôn; báo cáo Chi bộ thôn để thống nhất giới thiệu ít nhất 01 người ra ứng cử Trưởng thôn; tổ chức cuộc họp Ban công tác Mặt trận sau khi có ý kiến của Chi bộ thôn để quyết định danh sách chính thức những người ứng cử, ít nhất 01 người.

Nội dung cuộc họp Ban công tác Mặt trận phải được lập thành biên bản theo Mẫu số 05 kèm theo Nghị định số 59/2023/NĐ-CP và gửi tới Ủy ban nhân dân xã chậm nhất 15 ngày trước ngày tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư.

2. Tổ chức cuộc họp để bầu Trưởng thôn

2.1. Tổ bầu cử có trách nhiệm triệu tập và chủ trì cuộc họp của cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2.2. Thành phần tham dự cuộc họp của cộng đồng dân cư gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Ban công tác Mặt trận ở thôn, đại diện các hộ gia đình trong thôn.

2.3. Việc tổ chức cuộc họp để bầu Trưởng thôn, được thực hiện theo trình tự sau đây:

(1) Tổ trưởng Tổ bầu cử tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thông qua chương trình cuộc họp; giới thiệu người đề cuộc họp biểu quyết cử làm thư ký cuộc họp.

Thư ký cuộc họp được quyết định khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp biểu quyết đồng ý;

(2) Tổ trưởng Tổ bầu cử hoặc người được phân công công bố các Quyết định, văn bản liên quan đến việc bầu Trưởng thôn theo chương trình cuộc họp;

(3) Tổ trưởng Tổ bầu cử nêu tiêu chuẩn của Trưởng thôn;

(4) Đại diện Ban công tác Mặt trận ở thôn giới thiệu danh sách người ứng cử do Ban công tác Mặt trận quyết định theo quy định tại khoản 4, Điều 12, Quy chế được ban hành theo Quyết định số 85/2026/QĐ-UBND ngày 24/9/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị. Tại hội nghị này đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp có thể tự ứng cử hoặc giới thiệu người ứng cử có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để tham gia bầu Trưởng thôn theo quy định;

(5) Hội nghị thảo luận, cho ý kiến về những người ứng cử. Trên cơ sở các ý kiến của cử tri; Tổ bầu cử tổng hợp danh sách những người ứng cử để hội nghị biểu quyết. Việc biểu quyết số lượng và danh sách những người ứng cử thực hiện bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín và có giá trị khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp biểu quyết đồng ý;

(6) Sau khi biểu quyết thống nhất số lượng và danh sách người ứng cử để bầu Trưởng thôn. Nếu có trên 50% đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự cuộc họp thì tiếp tục tiến hành các bước bầu cử Trưởng thôn theo quy định. Nếu không đủ 50% đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự cuộc họp để có thể đạt tỷ lệ biểu quyết tán thành theo quy định tại khoản 2, Điều 21 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; điểm b, khoản 1, Điều 4, Nghị định số 59/2023/NĐ-CP thì thực hiện phát phiếu lấy ý kiến theo quy định tại Điều 14, Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 85/2026/QĐ-UBND ngày 24/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị.

(7) Tiến hành bầu Trưởng thôn:

- Việc bầu cử có thể bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị quyết định. Kết quả bầu nếu có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp giơ tay biểu quyết đồng ý.

- Nếu bầu bằng hình thức giơ tay, Tổ bầu cử trực tiếp kiểm đếm số người giơ tay biểu quyết.

- Nếu bầu bằng hình thức bỏ phiếu kín, người chủ trì cuộc họp đề xuất số lượng và danh sách Ban kiểm phiếu từ 03 đến 05 người (gồm Trưởng ban và các thành viên). Ban kiểm phiếu được quyết định khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp giơ tay biểu quyết đồng ý. Ban kiểm phiếu hướng dẫn thể lệ, cách ghi phiếu, bỏ phiếu và tiến hành phát phiếu.

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu (trong quá trình kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu mời 02 đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp chứng kiến việc kiểm phiếu) và lập biên bản kiểm phiếu theo Mẫu số 02 kèm theo Nghị định số 59/2023/NĐ-CP.

- Biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ: Tổng cử tri đại diện hộ gia đình của thôn; số cử tri đại diện hộ gia đình tham gia cuộc họp; số phiếu phát ra; số phiếu thu vào; số phiếu hợp lệ; số phiếu không hợp lệ; số phiếu và tỷ lệ bầu cho mỗi người ứng cử so với tổng số đại diện hộ gia đình của thôn.

- Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu tại cuộc họp. Biên bản kiểm phiếu được lập thành 03 bản và gửi kèm theo Quyết định của cộng đồng dân cư đến Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và lưu tại thôn.

(8) Người chủ trì cuộc họp công bố kết quả biểu quyết hoặc kiểm phiếu và kết luận cuộc họp. Người trúng cử Trưởng thôn là người có số biểu quyết cao nhất và trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn tán thành. Trường hợp xác định được người trúng cử thì người trúng cử ra mắt cuộc họp.

(9) Ngay sau khi cuộc họp kết thúc, người chủ trì cuộc họp có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ cuộc họp, chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp, quyết định đã được cộng đồng dân cư biểu quyết thông qua (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 59/2023/NĐ-CP) phải được gửi đến Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2.4. Trường hợp cuộc họp không xác định được người trúng cử thì Tổ bầu cử lập biên bản, nêu rõ lý do không bầu được Trưởng thôn báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định việc tổ chức bầu lại theo quy định. Ngày bầu cử lại do Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định, nhưng chậm nhất không quá 15 ngày, kể từ ngày tổ chức bầu cử lần đầu. Việc bầu lại Trưởng thôn thực hiện theo quy định tại Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định số 85/2026/QĐ-UBND ngày 24/9/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị.

Nếu tổ chức bầu lần thứ hai mà vẫn không bầu được Trưởng thôn thì Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ định Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn cho đến khi bầu được Trưởng thôn mới.

Trong thời hạn không quá 06 tháng kể từ ngày có Quyết định chỉ định Trưởng thôn lâm thời, Ủy ban nhân dân xã phải tổ chức bầu Trưởng thôn. Quy trình bầu Trưởng thôn thực hiện theo quy định tại Điều 12, Điều 13 và Điều 15 của Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định số 85/2026/QĐ-UBND ngày 24/9/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị.

2.5. Trường hợp thôn có quy mô hộ gia đình lớn hoặc có địa bàn dân cư sinh sống không tập trung, điều kiện cơ sở vật chất tổ chức cuộc họp còn khó khăn thì Tổ bầu cử báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định phương án tổ chức cuộc họp sau khi thống nhất với Ban công tác Mặt trận ở thôn.

Phương án tổ chức cuộc họp theo từng cụm dân cư bao gồm các nội dung: Số lượng cụm dân cư; người chủ trì hoặc được ủy quyền chủ trì cuộc họp từng cụm dân cư; dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức cuộc họp, phân công thực hiện, báo cáo kết quả cuộc họp từng cụm dân cư và tổng hợp vào kết quả chung của toàn thôn.

3. Công nhận kết quả bầu Trưởng thôn

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định đã được cộng đồng dân cư biểu quyết thông qua, Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định công nhận người trúng cử Trưởng thôn hoặc quyết định bầu lại; trường hợp không ban hành Quyết định công nhận hoặc Quyết định bầu lại thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Thời gian, địa điểm

- Thời gian tổ chức cuộc họp để bầu cử Trưởng thôn: Tổ chức vào **Chủ nhật, ngày 15 tháng 11 năm 2026**.

- Địa điểm: Tại Nhà sinh hoạt cộng đồng các thôn. Cụ thể:

- + Thôn Xy: Nhà Sinh hoạt cộng đồng thôn Ra Po (cũ);
- + Thôn A Dơi Đór: Nhà Sinh hoạt cộng đồng thôn Đồng Tâm (cũ);
- + Thôn A Dơi Cô: Nhà Sinh hoạt cộng đồng thôn Prin Thành (cũ);
- + Thôn Trùm: Nhà Sinh hoạt cộng đồng thôn Trùm (cũ);
- + Thôn Ba Tầng: Nhà Sinh hoạt cộng đồng thôn Loa (cũ);
- + Thôn Măng Sông: Nhà Sinh hoạt cộng đồng thôn Măng Sông (cũ);

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Giám sát, hướng dẫn công tác giới thiệu người ứng cử và các nhiệm vụ khác trong công tác bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031 theo quy định; phối hợp chặt chẽ với UBND xã trong công tác triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên và Nhân dân tham gia bầu cử Trưởng thôn đầy đủ.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã: Chuẩn bị tài liệu, hướng dẫn nghiệp vụ bầu cử, cơ sở vật chất, các biểu mẫu liên quan phục vụ công tác bầu cử. Tổng hợp kết quả bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031 báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo UBND, UBMTTQVN xã; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định tổ chức bầu Trưởng thôn; quyết định công nhận người trúng cử Trưởng thôn hoặc quyết định bầu lại; Hướng dẫn các thôn trang trí khánh tiết bảo đảm đúng theo quy định.

3. Phòng Kinh tế xã: Trên cơ sở đề xuất của Phòng Văn hóa - Xã hội, thẩm định, cân đối ngân sách, tham mưu UBND xã giao kinh phí thực hiện công tác bầu cử theo đúng quy định.

4. Trưởng Công an xã, Ban chỉ huy Quân sự xã:

- Xây dựng Kế hoạch bảo đảm tốt ANTT tại các điểm bầu cử, nắm chắc tình hình diễn biến tư tưởng trong nhân dân trước, trong và sau bầu cử.

- Công an xã cung cấp danh sách đại diện cử tri theo hộ gia đình để có cơ sở xác định số lượng cử tri tham gia bầu Trưởng thôn.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã: Tổ chức tuyên truyền hoạt động chuẩn bị và các nội dung liên quan trong công tác bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã để Nhân dân biết và tích cực tham gia bầu cử đầy đủ, đúng thời gian.

7. Đề nghị Chi bộ các thôn, Trưởng thôn lâm thời các thôn, Ban công tác Mặt trận các thôn

- Căn cứ kế hoạch và sự chỉ đạo của Đảng ủy, UBND, UBMTTQ Việt Nam xã tập trung chỉ đạo, phối hợp thực hiện đúng quy trình công tác bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031.

- Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc đề nghị các Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận các thôn báo cáo, phản ánh kịp thời về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) và Ủy ban MTTQ Việt Nam xã để hướng dẫn, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031 tại các thôn trên địa bàn xã A Dơi. Đề nghị các cơ quan, đơn vị và các thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp chặt chẽ để triển khai, thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã (báo cáo);
- Thường trực HĐND xã (báo cáo);
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã (p/h);
- Công an xã;
- Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Bí thư các Chi bộ; Trưởng các thôn; Trưởng ban công tác Mặt trận các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Trần Trọng Kim

UBND XÃ A DƠI
THÔN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..., ngày tháng năm 2026

GIẤY MỜI

Trân trọng kính mời ông (bà):.....
 Về việc.....

1. Thời gian, địa điểm

a) Thời gian:

b) Địa điểm:

2. Thành phần

a) Chủ trì:

b) Đại biểu tham dự:

3. Nội dung

4. Đầu mối liên hệ thông tin về cuộc họp:.....

5. Các tài liệu phục vụ cuộc họp (nếu có).

Thôn, tổ dân phố.... đề nghị ông (bà) bố trí thời gian tham gia đầy đủ, đúng thành phần./.

(Ghi chú: Thông tin cuộc họp của cộng đồng dân cư phải được thông báo đến thành phần tham dự ít nhất 02 ngày trước khi tổ chức cuộc họp bằng một trong các hình thức sau: Giấy mời, Thông báo trực tiếp đến hộ gia đình, qua hệ thống truyền thanh cả thôn, điện thoại, ứng dụng mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật do thôn thiết lập và được niêm yết tại nhà sinh hoạt cộng đồng thôn).

Chủ trì cuộc họp

(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND XÃ A DƠI
TỔ BẦU CỬ TRƯỞNG THÔN -
THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Kiểm phiếu về việc bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031

Hôm nay vào lúcgiờ.....phút, ngày.. ..tháng.. ..năm 2026, Tổ bầu cử Trưởng thôn của thôn gồm có:

1. Ông (bà).....Tổ trưởng
2. Ông (bà).....Thư ký
3. Ông (bà).....Tổ viên
4. Ông (bà).....Tổ viên
5. Ông (bà).....Tổ viên
6. Ông (bà).....Tổ viên
7. Ông (bà).....Tổ viên

Tổ bầu cử phổ biến nguyên tắc, thể lệ bầu cử tiến hành bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu kín. Trước khi bầu cử Tổ kiểm phiếu đã mời 02 cử tri đại diện kiểm tra thùng phiếu:

1. Cử tri thứ nhất: Ông/BàNơi ở hiện nay:
2. Cử tri thứ hai: Ông/BàNơi ở hiện nay:

Sau khi cử tri đã tiến hành bỏ phiếu xong, tổ bầu cử đã tiến hành kiểm kê, lập biên bản về việc sử dụng phiếu bầu cử Trưởng thôn và tiến hành kiểm phiếu trước sự chứng kiến của hai cử tri đại diện.

Kết quả kiểm phiếu như sau:

Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình của thôn là:

- Số đại diện hộ gia đình có mặt tham gia bỏ phiếu:.....; chiếm tỷ lệ%
- Số hộ gia đình không có người đại diện tham dự:; chiếm tỷ lệ%
- Số phiếu phát ra:phiếu
- Số phiếu thu vào:phiếu
- Số phiếu hợp lệ:phiếu; đạt tỷ lệ% so với tổng số phiếu đã bầu.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu; đạt tỷ lệ% so với tổng số phiếu đã bầu.
- Kết quả:

1. Ông/bà: được phiếu phiếu hợp lệ, đạt tỷ lệ:% so với tổng số cử tri.

2. Ông/bà: được phiếu phiếu hợp lệ, đạt tỷ lệ:% so với tổng số cử tri.

Biên bản được lập thành 3 bản có chữ ký của các thành viên Tổ kiểm phiếu và 02 người chứng kiến việc kiểm phiếu.

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU	CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU
<i>(Ký tên, ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký tên, ghi rõ họ tên)</i>

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH CHỨNG KIẾN

Chữ ký thứ nhất
(Ký tên, ghi rõ)

Chữ ký thứ hai
(Ký tên, ghi rõ)

UBND XÃ A DƠI
THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm 2026

BIÊN BẢN CUỘC HỌP CỦA CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ
Về việc bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031

Hôm nay, vào hồi.... giờ phút, ngày tháng năm, tại thôn, tổ dân phố.... tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư về việc bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031

I. Thành phần tham dự

1. Chủ trì: Ông (bà) Chức vụ:
2. Thư ký: Ông (bà) Chức vụ:
3. Thành phần tham dự:
- Số hộ gia đình có đại diện tham dự cuộc họp:
- Số hộ gia đình không có người đại diện tham dự:

II. Nội dung cuộc họp

1.
2.

III. Ý kiến phát biểu, thảo luận

1.

IV. Kết quả biểu quyết

1. Đối với hình thức biểu quyết bằng giờ tay

- Tổng số hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố
- Số đại diện hộ gia đình có mặt tham gia biểu quyết:....., chiếm tỷ lệ%
- Số hộ gia đình không có người đại diện tham gia biểu quyết:....., chiếm tỷ lệ%
- Kết quả biểu quyết như sau:.....
- (1)
- (2)

2. Đối với hình thức biểu quyết bỏ phiếu kín

- Tổng số hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố
- Số đại diện hộ gia đình có mặt tham gia biểu quyết:....., chiếm tỷ lệ%
- Số hộ gia đình không có người đại diện tham gia biểu quyết:....., chiếm tỷ lệ%
- Số phiếu phát ra: phiếu
- Số phiếu thu về: phiếu
- Số phiếu hợp lệ: phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: phiếu

Kết quả biểu quyết như sau:

(1)

(2)

3. Đối với hình thức biểu quyết trực tuyến

- Tổng số hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố
- Tổng số đại diện hộ gia đình của thôn, tổ dân phố biểu quyết đồng ý lựa chọn hình thức biểu quyết trực tuyến (đạt tỷ lệ%) so với tổng số đại diện hộ gia đình tham gia lựa chọn hình thức biểu quyết trực tuyến.
- Số hộ gia đình có đại diện tham gia biểu quyết trực tuyến:, chiếm tỷ lệ%
- Số hộ gia đình không có đại diện tham gia biểu quyết trực tuyến:, chiếm tỷ lệ%
- Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

(1)

(2)

V. Kết luận cuộc họp

Các nội dung cộng đồng dân cư quyết định

Cuộc họp kết thúc vào lúc giờ ngày tháng năm, Nghị quyết/Biên bản cuộc họp/Bản ghi nhớ/Bản thỏa thuận cuộc họp của cộng đồng dân cư được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP

(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND XÃ A DƠI
THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
..., ngày ... tháng ... năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
Về việc phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình về
bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031

Hôm nay, vào hồi giờ phút, ngày tháng năm tại....., thôn....., Tổ phát phiếu tiến hành kiểm phiếu lấy ý kiến hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố....

Nội dung phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình:

Tổ phát phiếu lấy ý kiến hộ gia đình gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông (bà) Tổ trưởng
2. Ông (bà) Thành viên
3. Ông (bà) Thành viên

Đại diện hộ gia đình chứng kiến việc kiểm phiếu gồm:

1. Ông (bà)
2. Ông, (bà)

- Thời gian phát phiếu:

- Thời hạn thu phiếu:

Kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến hộ gia đình như sau:

- Tổng số hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố:
- Số hộ gia đình tham gia bỏ phiếu:, chiếm tỷ lệ%
- Số hộ gia đình không tham gia bỏ phiếu:, chiếm tỷ lệ%
- Số phiếu phát ra: phiếu
- Số phiếu thu về: phiếu
- Số phiếu hợp lệ: phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: phiếu

Kết quả cụ thể:

1. Số phiếu biểu quyết đồng ý: phiếu chiếm tỷ lệ%
2. Số phiếu biểu quyết không đồng ý: phiếu chiếm tỷ lệ ...%
3. Các ý kiến khác (nếu có):

Biên bản kiểm phiếu lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

**CÁC THÀNH VIÊN TỔ PHÁT
PHIẾU**
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH CHỨNG KIẾN
(Ký và ghi rõ họ tên)

UBMTTQVN XÃ A DƠI
BCT MẶT TRẬN THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....

BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Dự kiến danh sách người ứng cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031

Hôm nay, vào lúc ...giờ ... phút, ngày....tháng....năm 2026, Tại.....
....., Ban công tác Mặt trận thôn..... tiến hành cuộc họp dự
kiến danh sách người ứng cử Trưởng thôn để đưa ra cuộc họp của cộng đồng dân
cư bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031.

1. Thành phần cuộc họp:

- Chủ trì: Ông (bà).....Chức vụ:.....

- Thành phần tham dự:

+Chức vụ:.....

+Chức vụ:.....

+Chức vụ:.....

+Chức vụ:.....

+Chức vụ:.....

+Chức vụ:.....

+Chức vụ:.....

- Số người có mặt:.....người, vắngcó lý do.

2. Nội dung cuộc họp:

- Ông (bà).....Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn.... công
bố danh sách những người được Ban Công tác Mặt trận ở thôn và đại diện hộ
gia đình giới thiệu, người tự ứng cử (nếu có) Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031.

- Căn cứ tiêu chuẩn Trưởng thôn và điều kiện ứng cử theo quy định, quy chế
tổ chức và hoạt động của thôn ...; cuộc họp thảo luận, nhận xét và ấn định danh sách
dự kiến những người ứng cử Trưởng thôn ... để hộ gia đình của thôn bầu (có
danh sách trích ngang kèm theo).

1. Ông (bà)

2. Ông (bà)

Cuộc họp kết thúc vào lúc ...giờ....phút ngày....tháng....năm 2026, nội dung
cuộc họp đã được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên)

UBMTTQVN XÃ A DỐI
BCT MẶT TRẬN THÔN

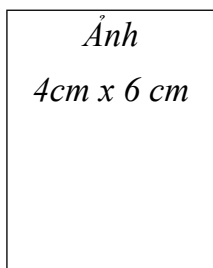
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
DỰ KIẾN NHỮNG NGƯỜI ỨNG CỬ TRƯỞNG THÔN NHIỆM KỲ 2026-2031
(Kèm theo biên bản hội nghị ngày...../...../2026 của Ban CTMT thôn.....)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Quê quán	Nơi cư trú	Dân tộc	Tôn giáo	Nghề nghiệp	Đảng viên	Trình độ			Ghi chú
		Nam	Nữ							Học vấn	Chuyên môn	Chính trị	

XÁC NHẬN CỦA CHI BỘ

TM. BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN
TRƯỞNG BAN



TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ TRƯỞNG THÔN THÔN
NHIỆM KỲ 2026-2031

1. Họ và tên thường dùng:
2. Họ và tên khai sinh:
3. Ngày, tháng, năm sinh:..... 4. Giới tính:.....
5. Quê quán:.....
6. Nơi đăng ký thường trú:
7. Nơi ở hiện nay:
8. Dân tộc:.....Tôn giáo:.....
9. Trình độ hiện nay:
- Giáo dục phổ thông:.....
- Chuyên môn, nghiệp vụ:
-- Học vị: Học hàm:.....
- Lý luận chính trị:.....
- Ngoại ngữ:.....
- Tin học:
10. Nghề nghiệp hiện nay:
11. Ngày vào Đảng://Ngày chính thức: / /
12. Tình trạng sức khỏe:

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
Từ tháng năm..... đến tháng ... năm	

....., ngày.....tháng.....năm 2026

Ký tên
(Ký và ghi rõ họ,

